**HƯỚNG DẪN**

**KỸ THUẬT SẢN XUẤT GIỐNG LÚA LAI 3 DÒNG LY2099**

*(Kèm theo văn bản số /SNN-TT,BVTV & QLCL ngày … tháng ..... năm 2021*

*của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

1. **Đặc điểm, nguồn gốc giống**

Giống lúa lai F1-3 dòng LY2099 đã được cấp “Bằng bảo hộ giống cây trồng số 13.VN.2018” và được sản xuất, kinh doanh bởi Công ty TNHH Hạt giống Việt theo “Bản hiệp ước chuyển nhượng quyền độc quyền khai thác số LDS/VS 16001 ngày 30/09/2016”.

- LY2099 là giống cảm ôn, có thể gieo trồng được tất cả các vụ trong năm. Thời gian sinh trưởng tại miền Bắc: Vụ xuân (125-130 ngày), vụ mùa (105-110 ngày).

- Giống đẻ nhánh khoẻ; cứng cây, chống đổ tốt; lá đứng, màu xanh vàng; bông dài, nhiều hạt, khối lượng 1.000 hạt từ (29,3-30,5 gam); sạch sâu bệnh; thích hợp thâm canh, năng suất cao, tiềm năng đạt (8-9 tấn/ha).

- Hạt gạo LY2099 dài (7,59mm), hàm lượng amylose (14,83%), tỷ lệ trắng trong cao (91,88%), tỷ lệ bạc bụng thấp (0,7-7,0%), thuộc nhóm gạo trắng hạt dài, mùi thơm nhẹ. Cơm trắng, dẻo, bóng, thơm và rất ngon.

**II.** **Kỹ thuật sản xuất**

**1. Thời vụ gieo trồng:**

Vụ xuân: Gieo mạ từ ngày 25/1 - 10/2.

Vụ mùa: Gieo mạ từ ngày 20/5 - 15/6.

**2. Gieo cấy:**

- Lượng giống khuyến cáo sử dụng từ 25 - 30 kg/ha.

- Ngâm hạt giống 12-16 giờ (vụ mùa hoặc khi nhiệt độ cao); 18-24 giờ (vụ xuân hoặc khi nhiệt độ thấp), 5-6 giờ thay nước, rửa chua một lần. Xả sạch không còn mùi chua, để ráo nước rồi ủ. Khi rễ dài bằng hạt thóc, mầm dài bằng 1/3-1/2 hạt thóc thì gieo.

- Mạ gieo thưa đảm bảo đanh dảnh, có ngạnh trê. Tuổi mạ cấy: 2,5 - 3 lá.

*Lưu ý: Che phủ nilon cho luống mạ trong vụ Xuân.*

- Mật độ cấy khuyến cáo từ 25-30 khóm/m2, tuỳ điều kiện cụ thể. Cấy nông tay, 1-2 dảnh/khóm. LY2099 đẻ nhánh rất khoẻ, phù hợp cấy máy ở mật độ thấp khoảng 22 khóm/m2, lưu ý chăm sóc để lúa đẻ sớm.

**3. Chăm sóc:**

- Giữ đủ nước, bón phân sớm cho lúa đẻ sớm, tập trung.

**- Bón phân: Lượng phân bón cho 1 ha,** Phân chuồng: 10 tấn; Super Lân: 500-550 kg; Kali Clorua: 180-200kg; Đạm Urê: 180-200 kg (áp dụng cho vụ xuân) và Đạm Urê: 170-190 kg (áp dụng cho vụ mùa).

Bón lót toàn bộ lượng phân chuồng, phân Lân, phân Đạm 30%, phân Kali 20%. Bón thúc lần 1 sau khi lúa bén rễ hồi xanh: 50% phân Đạm, 30% phân Kali. Bón thúc lần 2 khi lúa đứng cái, làm đòng bằng lượng phân Đạm và Kali còn lại.

*Chú ý:* Giống luôn có bộ lá màu xanh vàng, tránh lạm dụng phân Đạm. Bón phân cân đối, đủ Kali để hạn chế sâu bệnh hại. Nếu sử dụng phân bón tổng hợp NPK hoặc loại khác, nên tính toán lượng bón phù hợp theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

**- Phòng trừ sâu bệnh:** Tưới nước theo yêu cầu sinh lý của cây lúa và thực tế đồng ruộng. Thường xuyên kiểm tra sâu bệnh, khi thấy các đối tượng gây hại, áp dụng các biện pháp phòng trừ theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Phun thuốc BVTV theo nguyên tắc 4 đúng.

**4. Thu hoạch:** Gặt kịp thời khi có khoảng 85-90% số hạt/bông đã chín. Phơi khô đến độ ẩm 14%. Giống có hạt gạo dài, không nên phơi  khô quá sẽ làm gẫy hạt gạo, ảnh hưởng chất lượng xay xát.